

## **MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA TẠI HỌC VIỆN QUÂN Y**

*Nguyễn Thị Tuyết Mai<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Kim Luyến<sup>1</sup>*

### **TÓM TẮT**

Mục tiêu: Khảo sát thực trạng dạy và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh tại Học viện Quân y (HVQY). Đối tượng: Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh tại HVQY. Kết quả: Trong nghiên cứu này, một số vấn đề về thực trạng dạy và học tiếng Anh tại HVQY được đề cập như sau: Chương trình đào tạo, công tác phát triển đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngoại ngữ và một số yếu tố khác. Đồng thời, bốn giải pháp được đề cập nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ bao gồm: Liên tục cập nhật, đổi mới phương pháp giảng dạy và khuyến khích năng lực tự học tập của học viên thông qua việc sử dụng bộ sưu tập tài liệu học (portfolio), xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở phục vụ dạy và học ngoại ngữ và xây dựng môi trường thực hành tiếng Anh thường xuyên. Kết luận: Tất cả các giải pháp đặt ra đều hướng đến mục đích cuối cùng là tạo môi trường tốt nhất cho việc dạy và học ngoại ngữ đạt hiệu quả. Nếu học viên có được kỹ năng tiếng Anh vững chắc thì chắc chắn sẽ hiện thực hóa được rất nhiều khát vọng. Việc dạy và học ngoại ngữ cần phải thiết thực, ứng dụng, coi ngoại ngữ là công cụ để giao tiếp, học thực chất, tránh tình trạng học đối phó, học vì bằng cấp, chứng chỉ.

\* Từ khoá: Phương pháp giảng dạy kết hợp; Lớp học đảo chiều; Bộ sưu tập tài liệu học; Học liệu mở; Môi trường học tập tiếng Anh.

### ***Some Solutions to Enhancing the Quality of Teaching and Learning English to Meet Program Outcome Standards at the Vietnam Military Medical University***

#### **Summary:**

*Objectives: To research the reality of teaching and learning foreign languages at Vietnam Military Medical University (VMMU) and suggest solutions. Subject: Solutions to enhancing the quality of teaching and learning English at VMMU. Results: Some issues have been studied in the research: curriculum, faculty development, facilities, and others. Besides, four solutions are mentioned, including the innovation in teaching methods, use of portfolios for improving self-study, building and developing open courseware for teaching and learning foreign languages, and creating an environment for regular English practice. Conclusion: All solutions aim at creating the best environment for effective foreign language teaching and learning. If students have solid English skills, many aspirations will surely be realized. However, the teaching and learning of foreign languages need to be functional and foreign languages must be considered a tool for communication; avoid learning just for degrees and certificates.*

\* *Keywords: Blended learning; Flipped classroom; Portfolio; Open courseware; English learning environment.*

<sup>1</sup>Khoa Ngoại ngữ, Học viện Quân y

**Người phải hỏi: Nguyễn Thị Tuyết Mai (tuyetmai2611@gmail.com)**

**Ngày nhận bài: 18/8/2021**

**Ngày bài báo được đăng: 30/8/2021**

## **ĐẶT VẤN ĐỀ**

Với xu thế toàn cầu hóa hiện nay, học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng là một trong những cách quan trọng giúp mỗi người định vị bản thân trong quá trình hội nhập thế giới. Xác định được tầm quan trọng của ngoại ngữ đối với ngành Y trong Quân đội, ngày 01/12/2015, Đảng ủy Học viện Quân y đã ban hành Nghị quyết số 51-NQ/ĐU về “Lãnh đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, học viên, sinh viên trong Học viện Quân y giai đoạn 2015 - 2020” [1]. Mục tiêu tổng quát của Nghị quyết đã nêu rõ đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ trong HVQY phải phù hợp với các đối tượng, trình độ đào tạo; nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ của đội ngũ nhà giáo, cán bộ chuyên môn kỹ thuật, cán bộ quản lý giáo dục và của học viên, sinh viên đào tạo tại Học viện. Phấn đấu đến năm 2020, đa số đội ngũ nhà giáo, cán bộ chuyên môn kỹ thuật và cán bộ quản lý giáo dục của Học viện Quân y có đủ năng lực, trình độ tiếng Anh trong giảng dạy, nghiên cứu, giao tiếp, học tập và làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế. Việc ra đời của Nghị quyết thể hiện rõ vai trò, tầm quan trọng của ngoại ngữ.

Đồng thời, quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 89/CT-BQP ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng “Về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường quân đội” [2], Đảng ủy, Ban Giám đốc HVQY đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp hiệu quả và quyết liệt với sự vào cuộc của các phòng, ban chức năng, sự hưởng ứng nhiệt tình của các cán bộ, giảng viên, học viên trong toàn Học viện.

Mục tiêu của nghiên cứu này là nhằm khảo sát thực trạng dạy và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng tại HVQY.

Phương pháp phân tích tài liệu được sử dụng trong nghiên cứu này giúp đưa ra được góc nhìn tổng quát về thực trạng dạy và học ngoại ngữ tại HVQY, từ đó có thể đề xuất được: Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra tại Học viện Quân y.

## **KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

### **1. Thực trạng dạy và học tiếng Anh tại Học viện Quân y**

*\* Chương trình đào tạo:*

- Đào tạo trình độ đại học: Nhằm từng bước chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ cho các học viên dài hạn hệ đào tạo Quân sự, Học viện đã ban hành và công bố yêu cầu chuẩn đầu ra là trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung 6 bậc của Việt Nam (tương đương IELTS 4.5 - 5.0). Quy định này được công bố công khai trên website của Học viện và trong quy chế đào tạo. Đặc biệt, bắt đầu từ năm học 2019 - 2020, Học viện đã tổ chức thi phân loại tiếng Anh ngay từ đầu khoá để chọn ra một lớp học với mục tiêu chuẩn đầu ra bậc 4 (tương đương IELTS 5.5) [3]. Mô hình này đã giảm thiểu nhược điểm lớp học đa trình độ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc dạy và học tiếng Anh trong nhà trường.

- Đào tạo sau đại học: Hàng năm theo yêu cầu của Học viện, chương trình ngoại ngữ được rà soát và chỉnh sửa (nếu có) để phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của Học viện. Ngoài ra, các cán bộ theo học sau đại học tại Học viện cũng được

## **SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021**

đặt ra các yêu cầu mới. Theo đó, 100% các học viên nghiên cứu sinh, cao học và bác sĩ nội trú là cán bộ của HVQY phải bảo vệ luận văn và luận án tiến sĩ bằng tiếng Anh. Điều này tạo động lực học tập tiếng Anh liên tục cho cán bộ, giảng viên của Học viện.

- Thẩm định chương trình: HVQY đã kết hợp với Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia (ULIS) thẩm định chương trình và nhận thấy một số bất cập như giáo trình, thời lượng giảng dạy nên đã chỉnh sửa, bổ sung theo định hướng xây dựng lại chương trình và giáo trình dạy tiếng Anh cho các nhóm đối tượng theo các trình độ từ bậc 2 đến bậc 4 theo Khung 6 bậc của Việt Nam. Đến nay, thời lượng dành cho chương trình môn học tiếng Anh cũng được điều chỉnh thành 14 đơn vị học trình (210 tiết) và được trải đều tới năm thứ năm nhằm giúp học viên liên tục được trau dồi ngoại ngữ [4].

- Triển khai chương trình giảng dạy tiếng Anh cho Bệnh viện Dã chiến cấp 2 số 2 và số 4 (BVDC 2.2 và BVDC 2.4): Trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám đốc HVQY thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng đơn vị chính quy và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Bộ Quốc phòng giao. Một trong các nhiệm vụ đó là huấn luyện tiếng Anh cho các cán bộ y tế và hậu cần thuộc BVDC 2.2 và BVDC 2.4 đi làm nhiệm vụ quốc tế gìn giữ hòa bình tại Nam Xu-Đảng. Sau một thời gian kết hợp giảng dạy với các giáo viên bản địa thuộc Bộ Quốc phòng Úc và Trung tâm Anh ngữ quốc tế ACET-IDP, từ chỗ trình độ đa số học viên bắt đầu học tiếng Anh từ đầu, đến nay nhiều học viên đã có thể

giao tiếp những chủ đề cơ bản hàng ngày cũng như tích lũy được một số lượng từ nhất định liên quan đến chuyên ngành chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Việc huấn luyện tiếng Anh theo mô hình trên hiện đang tiếp tục được triển khai đối với các cán bộ, nhân viên của BVDC 2.4 [5].

- Xây dựng bài giảng phục vụ E-learning: Với yêu cầu ngày càng cao về chuẩn năng lực ngoại ngữ cho các học viên hiện đang học tập tại HVQY, theo hướng dẫn của Phòng Đào tạo, Khoa Ngoại ngữ đang tiến hành hoàn thiện bộ bài giảng tiếng Anh phục vụ học E-learning với tổng số 36 bài nhằm nâng cao tính tự học cho học viên.

- Khuyến khích áp dụng phương pháp mới trong giảng dạy ngoại ngữ: Trong các giờ ngoại ngữ, phương pháp học tập theo nhóm được tích cực triển khai, học viên được yêu cầu sử dụng 100% tiếng Anh trong lớp học; các trò chơi ngôn ngữ cũng được thường xuyên thực hiện nhằm tạo động lực và hứng thú học tập cho học viên.

Ngoài ra, hình thức lượng giá đối với học viên về ngoại ngữ cũng từng bước được đổi mới. Khoa Ngoại ngữ đã chủ động xây dựng ngân hàng đề thi tiếng Anh trên máy tính cho đối tượng đại học và sau đại học; đã tổ chức thi tuyển sinh cao học, chuyên khoa 2 và các học phần tiếng Anh trên máy tính đối với các kỹ năng đọc hiểu và nghe hiểu đảm bảo công bằng, khách quan.

*\* Công tác phát triển đội ngũ giảng viên:*

- Đối với cán bộ giảng viên chuyên ngành: Dưới sự chỉ đạo quyết liệt và liên tục của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện,

## **SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021**

lãnh đạo chỉ huy các cơ quan, đơn vị trong toàn Học viện luôn quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết về ngoại ngữ, kiên định các chủ trương lãnh đạo về đào tạo ngoại ngữ và phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện kế hoạch đề ra; coi việc học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, giảng viên trong đơn vị; coi việc phát triển ngoại ngữ trong Học viện là nhiệm vụ chung của toàn Học viện. Theo đó, các giảng viên chuyên ngành được thường xuyên kiểm tra về trình độ ngoại ngữ, thi phân loại, thi lấy chứng chỉ tiếng Anh đạt tối thiểu IELTS từ 5.5; các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể được đề ra như sau: Đến năm 2025, 100% cán bộ, giảng viên dưới 45 tuổi và các bác sĩ ra trường được lựa chọn ở lại Học viện công tác sau 02 năm phải đạt IELTS từ 5.5. Tính đến năm 2021, Học viện đã có tổng số 12 cán bộ, giảng viên đạt trình độ C1, 183 đạt trình độ B2 và 115 đạt trình độ B1.

- Đối với giảng viên chuyên ngữ: Tạo điều kiện tối đa để các giảng viên được tham gia các khóa học tập về ngôn ngữ và phương pháp giảng dạy ngoại ngữ trong và ngoài nước. Đến nay đã có 08/13 giảng viên tiếng Anh đã được tham gia các khóa học tại Mỹ, Úc, Sing-ga-po; 9/13 giảng viên tiếng Anh đạt trình độ IELTS từ 7.0 trở lên. [6].

- Đánh giá năng lực tiếng Anh trước khi công nhận trợ giảng, giảng viên: Hàng năm, học viện tổ chức 2 lần đánh giá năng lực tiếng Anh cho cán bộ nguồn phát triển giảng viên với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ từ bậc 3 trở lên [7]. Nội dung kiểm tra bao gồm cả tiếng Anh giao tiếp và tiếng Anh chuyên ngành.

Hội đồng chấm thi trên tinh thần khách quan, nghiêm túc và đã đưa ra đánh giá chung: Về cơ bản, các giảng viên đều nghiêm túc ôn luyện và có ý thức tích lũy vốn từ vựng chuyên ngành y nói chung và chuyên ngành sâu nói riêng. Một số giảng viên chưa đạt chuẩn đều được yêu cầu tiếp tục ôn luyện tham gia kỳ thi tiếp theo. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng giúp thúc đẩy việc học tập liên tục của các giảng viên của Học viện.

- Chính sách hỗ trợ: Để khuyến khích việc học tập và thi lấy chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt chuẩn, học viện đã thực hiện các chính sách hỗ trợ như chi phí thi cho các bộ, giảng viên chuyên ngành thi đạt chứng chỉ tiếng Anh B2, giảng viên ngoại ngữ thi đạt chứng chỉ tiếng Anh C1 tại các trung tâm khảo thí quốc tế, Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

*\* Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngoại ngữ:*

Cơ sở vật chất phục vụ học tập tại HVQY nói chung và ngoại ngữ nói riêng đang từng bước được nâng cấp. Các phòng học đều đã được trang bị hệ thống âm thanh, màn hình trình chiếu, máy tính đáp ứng cơ bản cho việc giảng dạy ngoại ngữ. Ngoài ra, nhằm phục vụ riêng cho việc dạy và học ngoại ngữ đảm bảo tương tác cao giữa giảng viên và học viên, Học viện đã trang bị 12 phòng học đáp ứng tiêu chuẩn 20 học viên/lớp, 01 phòng thi trắc nghiệm phục vụ thi và kiểm tra ngoại ngữ với sức chứa 100 máy tính, 01 phòng đa chức năng, 01 thư viện phục vụ dạy và học ngoại ngữ. Hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), internet phục vụ học tập cũng đang được Học viện đầu tư nâng cấp hàng năm [8].

## **SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021**

\* Các hoạt động bổ trợ khác:

- Trung tâm Ngoại ngữ: Trung tâm Ngoại ngữ Học viện Quân y đã được thành lập vào tháng 8/2016, quy định rõ tổ chức, biên chế, chức năng, nhiệm vụ. Trung tâm đã từng bước đi vào hoạt động và tiếp tục được nâng cấp, mở rộng nhằm thu hút các học viên có nhu cầu; hợp tác với ULIS và Công ty TNHH Giáo dục IDP Việt Nam tổ chức thi phân loại, triển khai các lớp học tiếng Anh trình độ bậc 3, bậc 4, IELTS quốc tế và các lớp văn bằng 2 tiếng Anh. Để tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, học viên của Học viện có cơ hội đạt điểm số như mong muốn, Trung tâm ngoại ngữ HVQY đã tổ chức thành công 2 kỳ thi thử và 01 kỳ thi chính thức IELTS quốc tế tại Học viện. Hiện nay, Trung tâm Ngoại ngữ HVQY đã kết hợp với Trung tâm Anh ngữ Quốc tế IDP tổ chức thi IELTS thành công cho nhiều đối tượng học viên. Các mô hình học tập như trên sẽ được Học viện đưa vào kế hoạch triển khai hàng năm.

- Câu lạc bộ (CLB) tiếng Anh HVQY: Nhằm đa dạng hóa các hình thức học tập tiếng Anh, CLB tiếng Anh HVQY đã được thành lập gồm 06 CLB cơ sở thành viên, với quy chế và kế hoạch hoạt động cụ thể. Các CLB cơ sở tổ chức sinh hoạt 01 lần/tháng theo chuyên ngành và đặc thù riêng, một số CLB tổ chức sinh hoạt 01 lần/tuần. Câu lạc bộ tiếng Anh HVQY đã phân công các tổ chuyên trách, có chức năng và nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cho các thành viên, tạo sân chơi học tập ngoại ngữ lành mạnh và góp phần quảng bá hình ảnh

của HVQY tới bạn bè trong và ngoài Quân đội.

- Nghiên cứu khoa học (NCKH): Trong hoạt động NCKH, Học viện đã thành lập các hội đồng chấm các đề tài sinh viên NCKH bằng tiếng Anh để tăng kỹ năng nói và thuyết trình bằng tiếng Anh cho học viên.

\* *Kết quả đào tạo:*

Việc triển khai đồng bộ các biện pháp đã tạo nên một sự chuyển mình đáng kể theo hướng tích cực trong dạy và học ngoại ngữ tại HVQY. Kết quả đào tạo các đối tượng sau đại học đã có thay đổi thực chất về mặt điểm số. Cụ thể như sau:

- Đào tạo sau đại học:

Kết quả thi hết môn của các đối tượng sau đại học cũng có những cải thiện đáng ghi nhận. Tỷ lệ đạt khá, giỏi của các lớp chuyên khoa 1, 2 và cao học đều đạt trên 70%. Đặc biệt, bắt đầu từ năm 2018, Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu tổ chức phúc tra tiếng Anh đối với học viên cao học. Kết quả 100% học viên của HVQY đều đạt yêu cầu và để lại ấn tượng tốt đẹp cho đoàn phúc tra.

Ngoài ra, cùng với sự hỗ trợ chỉnh sửa về mặt văn phong, ngữ pháp của khoa ngoại ngữ, riêng trong 6 tháng đầu năm 2021, đã có 03 luận án tiến sĩ và 55 luận văn bác sĩ nội trú bảo vệ thành công bằng tiếng Anh [9].

- Đào tạo đại học:

So sánh học phần 1 giữa các khóa đại học (ĐH) 52, 53 và 54 cho thấy tỷ lệ khá giỏi đã tăng và tỷ lệ không đạt đã giảm đáng kể. Cụ thể như sau:

## SỐ ĐẶC BIỆT CHUYÊN ĐỀ VỀ ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC VÀ CHUẨN ĐẦU RA - 2021

Bảng 1: Kết quả đào tạo dài hạn học phần 1 giữa các khóa.

STT	Kết quả học tập	Khoá ĐH 52 (%)	Khoá ĐH53 (%)	Khoá ĐH54 (%)
1	Đạt	92,41	98,19	98,28
2	Xuất sắc	9,90	14,73	1,08
3	Giỏi	21,45	34,63	17,46
4	Khá	27,72	35,66	38,36
5	Trung bình - Khá	24,42	11,63	30,39
6	Trung bình	8,91	1,55	10,99
7	Không đạt	7,59	1,81	1,72

Theo kết quả trên, tỷ lệ đạt yêu cầu của khoá ĐH52 đạt 92,41%, trong khi tỷ lệ này của khoá ĐH53 và ĐH54 lần lượt là 98,19% và 98,28%, tăng gần 6%; tỷ lệ khá, giỏi cũng tăng thêm lần lượt là 21,12% và 6,65%. Mặc dù tỷ lệ xuất sắc, khá, giỏi chưa thực sự cao như mong đợi, nhưng thực tế cho thấy việc giảng dạy lớp học theo trình độ tạo điều kiện cho giảng viên có nhiều cơ hội lựa chọn học liệu bổ trợ phù hợp và học viên cũng cảm thấy tự tin hơn trong quá trình học tập.

Ngoài ra, học viên trước khi tốt nghiệp đều có ý thức nâng cao năng lực ngôn ngữ tiếng Anh, chủ động tham gia thi IELTS hoặc tham dự các khoá học đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Năm học 2019 - 2020, 12 học viên được miễn thi tốt nghiệp do đã được cấp bằng ĐH tiếng Anh và chứng chỉ IELTS theo yêu cầu, năm học 2020 - 2021 con số này lần lượt là 36 và 14 học viên. Kết quả thi tốt nghiệp năm học 2020 - 2021 đạt yêu cầu 100%, trong đó tỷ lệ khá, giỏi đạt hơn 90%.

### 2. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng ngoại ngữ tại Học viện Quân y

Mặc dù nhiều giải pháp đồng bộ đã được triển khai để tạo điều kiện tốt nhất cho việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại HVQY. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện vẫn còn gặp không ít khó khăn bởi một số lý do khách quan và chủ quan:

Thứ nhất, ý thức, động cơ học tập của một số học viên còn chưa cao, việc bố trí cân đối thời gian học tập cho ngoại ngữ còn chưa hợp lý, mang nặng tư tưởng đối phó, chưa có phương pháp tự học nâng cao năng lực ngôn ngữ một cách phù hợp. Những yếu tố này gây trở ngại không nhỏ đến chất lượng học tập của học viên nói chung.

Thứ hai, một số giảng viên còn chưa chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, ngại tiếp cận công nghệ thông tin một phần do hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT, internet còn hạn chế mặc dù được nâng cấp hàng năm, vẫn chưa thực sự đáp ứng được đầy đủ những yêu cầu dạy

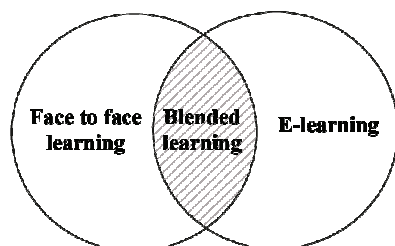
và học trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Điều này cũng tạo những rào cản nhất định để giảng viên và học viên có thể bắt kịp với sự phát triển chung.

Thứ ba, quân số học tiếng Anh mỗi lớp tại HVQY thường khá đông, từ 40 - 50 học viên nên cũng là một yếu tố gây khó khăn cho giảng viên trong việc quản lý học tập và hướng dẫn thực hành kỹ năng trên lớp.

Nhằm phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được và khắc phục những bất cập nảy sinh trong quá trình dạy và học ngoại ngữ tại HVQY, dưới đây là một số giải pháp cho những năm tiếp theo.

*\* Liên tục cập nhật và đổi mới phương pháp giảng dạy ngoại ngữ:*

Theo các chuyên gia ngôn ngữ, việc áp dụng phương pháp giảng dạy kết hợp (blended learning) hay lớp học đảo chiều (flipped classroom) là một phương pháp giáo dục tiên phong kết hợp các đặc tính của phương pháp dạy học truyền thống với phương pháp dạy học trực tuyến, nhằm thúc đẩy việc học tập của học viên, và từ đó giúp kết quả học tập của họ tốt hơn. Việc áp dụng thường xuyên phương pháp giảng dạy này cũng góp phần hạn chế được một số bất lợi mà lớp học có quân số đông mang lại. (Garrison, R. and Kanuka, H. (2004); Graham, C.R. (2006)) [10].



Hình 1: Mô hình dạy học kết hợp (Blended learning).

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ cũng đang dần tiếp cận với phương pháp giảng dạy nói trên; tuy nhiên, việc triển khai chưa liên tục và mới dừng lại ở một số giảng viên thông thạo về CNTT. Ngoài ra, dạy và học ngoại ngữ trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra nhiều thách thức cho cả thầy và trò. Hay nói cách khác cuộc cách mạng 4.0 tạo tính di động của người học (mobility of learners) với sự hỗ trợ của các thiết bị cầm tay (máy tính bảng, điện thoại di động) và có khả năng thực hiện ở bất cứ nơi nào, tại bất kỳ thời điểm nào; đáng chú ý hơn là có thể diễn ra dưới hình thức chính quy hoặc không chính quy. Điều này cũng đòi hỏi các giảng viên ngoại ngữ cần được bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng công nghệ để có khả năng khai thác tối đa các phần mềm, tạo các bài giảng điện tử mang tính tương tác cao cho người học.

Với đặc thù chuyên ngành Y, việc nghiên cứu tài liệu chuyên ngành luôn đóng vai trò quan trọng. Vì vậy, các giảng viên cũng cần chú trọng cải thiện kỹ năng đọc hiểu cho học viên, lồng ghép các kiến thức y học trong các bài đọc hiểu để học viên dần tiếp cận với các từ vựng chuyên ngành, có cơ hội rèn luyện thêm kỹ năng đọc hiểu và vận dụng các chiến lược đọc hiểu một cách có hiệu quả.

Hiện nay, học viên cũng đã rất ý thức được tầm quan trọng của tiếng Anh trong hành trang vào đời. Nhưng điều quan trọng là cách giảng viên đưa kiến thức từ giáo trình vào giờ học như thế nào để tạo sự hấp dẫn cho môn học và việc tạo cho học viên khả năng giao tiếp tốt là rất cần thiết.

Vấn đề được đặt ra đối với giảng dạy tiếng Anh là mỗi giảng viên phải ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy liên tục, đồng thời dám mạnh dạn loại bỏ những yếu tố không phù hợp trong phong cách giảng dạy. Đổi mới không cần bắt đầu từ giáo trình hay chương trình khung mà phải bắt đầu từ giảng viên. Bản thân kinh nghiệm ở một số nước, đôi khi người ta không cần giáo trình tiên tiến nhưng giảng viên luôn tự tìm hiểu cách tiếp cận mới, cách học mới và đem vào áp dụng cho học viên, điều đó cũng đủ tạo ra sự hấp dẫn cho môn học.

*\* Khuyến khích năng lực tự học tập của học viên thông qua việc sử dụng bộ sưu tập tài liệu học (portfolio):*

Giáo dục hiện nay đang chuyển từ mô hình truyền thống sang mô hình lấy người học làm trung tâm; do đó, việc đánh giá cũng chuyển từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực và khả năng thể hiện kiến thức. Trong số các phương pháp đánh giá, nhiều nhà giáo dục chọn Bộ sưu tập tài liệu học (BSTTLH) có nhận xét của người học do công cụ này có thể bộc lộ được quá trình học tập và thể hiện năng lực của người học. Nói một cách khác, công cụ này vừa khuyến khích được năng lực tự học của sinh viên vừa được coi là một trong những phương pháp hữu hiệu để đánh giá kỹ năng của người học mà giảng viên có thể áp dụng trong quá trình giảng dạy. Trong một nghiên cứu gần đây tại HVQY đối với 77 học viên dài hạn và 05 giảng viên tiếng Anh có kinh nghiệm, tính ưu việt của BSTTLH đã được khẳng định khi đem tới một số lợi ích như sau: Giúp giảng viên đánh giá khách quan và công bằng hơn,

phát huy tính tự chủ của người học, khuyến khích học viên tham gia tự đánh giá/phản ánh, nhận thức và khắc phục được lỗi sai của bản thân khi tham gia đánh giá bạn cùng lớp, tạo động lực học tập, cải thiện kỹ năng nói [11].

*\* Xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở phục vụ dạy và học ngoại ngữ:*

Mặc dù 01 phòng thư viện riêng dành cho học tập ngoại ngữ đã được đầu tư hoàn thiện, nhưng cơ sở học liệu còn rất thiếu, các nguồn tài liệu phục vụ học tập ngoại ngữ vẫn chủ yếu do giảng viên cung cấp hoặc học viên yêu thích ngoại ngữ tự tìm tòi. Điều này cũng là một yếu tố làm giảm động lực tự học tập, tự nghiên cứu của học viên nói chung.

Trước bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với sự bùng nổ thông tin trên toàn cầu, việc phát triển học liệu mở phục vụ học tập ngoại ngữ có chất lượng đóng vai trò quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần đổi mới phương thức dạy và học, giúp giải quyết các vấn đề liên quan đến không gian, thời gian, tìm kiếm, khả năng chia sẻ, đặc biệt khi bối cảnh dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến hết sức phức tạp. Ngoài ra, thư viện mở thúc đẩy quá trình tương tác giữa người dạy và người học thông qua kênh thông tin phản hồi đa chiều.

Một thư viện mở khi vận hành, trước hết cần tập trung số hóa tài liệu và phối hợp với các trường đại học khác cùng mua và sử dụng chung cơ sở dữ liệu để tiết kiệm chi phí. Ngoài ra, Học viện cần đảm bảo một số yếu tố sau: Hệ thống máy chủ kết nối liên thông, phòng đọc điện tử được kết nối mạng LAN, internet...



*\* Xây dựng môi trường thực hành tiếng Anh thường xuyên:*

Với xu thế giảng dạy tích cực, việc tạo ra môi trường học tập ngoại ngữ lấy người học làm trung tâm đóng một vai trò vô cùng quan trọng vì thông qua đó giảng viên thường sẽ cố gắng tìm hiểu những nhu cầu lĩnh hội thực tế của học viên (kiến thức, động cơ, nguyện vọng và thậm chí là văn hóa học tập của học viên) để cùng thảo luận và đưa ra các chiến lược học tập phù hợp, tạo ra bối cảnh ngôn ngữ để học viên có thể thực hành.

Trong bối cảnh thời lượng học tập trên lớp còn hạn chế như hiện nay, việc tạo môi trường học tập tiếng Anh thường được kiến tạo ngoài lớp học (hoạt động ngoại khóa có mục đích, có tổ chức) giúp định hướng phong cách học tập, thúc đẩy đam mê, năng lực ngoại ngữ của học viên. Các hoạt động ngoại khóa có thể được thể hiện dưới các hình thức khác nhau như câu lạc bộ, diễn đàn, hội thi, trò chơi. Vì vậy, thông qua các câu lạc bộ tiếng Anh, các hình thức hoạt động ngoại khóa nên được triển khai thường xuyên bao gồm: CLB nói tiếng Anh, đọc sách tiếng Anh, hùng biện tiếng Anh, đóng kịch bằng tiếng Anh, hội báo tiếng Anh, Hội thi hát tiếng Anh, CLB phát thanh viên tiếng Anh, đôi bạn cùng tiến, dạ hội tiếng Anh. Nội dung của các buổi sinh hoạt nên phân theo các chủ đề khác nhau, gần gũi với đời sống thường ngày của học viên và đồng thời bổ sung kiến thức nội khóa. Mặc dù hiện nay CLB tiếng Anh của Học viện đã được thành lập, nhưng việc triển khai các hoạt động chưa được thường xuyên, hình thức hoạt động còn nghèo

nàn, vì vậy chưa thu hút được đông đảo hội viên tham gia. Để lan tỏa niềm đam mê học tập ngoại ngữ, các CLB tiếng Anh trong toàn Học viện cần chủ động nghiên cứu và áp dụng các hình thức sinh hoạt nêu trên góp phần giúp học viên phát triển bầu không khí cạnh tranh lành mạnh, kỹ năng hợp tác, phối hợp, khả năng cảm nhận tâm lý, văn, thể, mỹ... [12].

### **KẾT LUẬN**

Học ngoại ngữ tiếng Anh nói riêng đóng vai trò quan trọng đối với việc nhiệm vụ xây dựng Quân đội, bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh hội nhập, giao lưu, hợp tác quốc tế về quốc phòng ngày càng sâu rộng. Ngoài ra, học tốt ngoại ngữ cũng giúp người học có thể chủ động trau dồi kiến thức chuyên môn, khám phá kiến thức mới.

Với đặc thù chuyên ngành Y, đào tạo lực lượng y tế cho Quân đội, ngoại ngữ đóng vai trò then chốt, là điều kiện tiên quyết và phương tiện đắc lực, hữu hiệu đưa HVQY trở thành trường Đại học khoa học sức khỏe đa ngành ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực. Tuy nhiên, để các giải pháp thực sự mang tính hiệu quả, quá trình tổ chức triển khai thực hiện rất cần có sự đồng thuận quan tâm của Đảng ủy, chỉ huy các cấp, sự tham gia nhiệt tình, có trách nhiệm và sự khẳng định quyết tâm của đội ngũ cán bộ nhà giáo, góp phần phát triển giáo dục, đào tạo của Học viện trong tình hình mới, đồng thời thúc đẩy Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” trong Quân đội thực sự đi vào cuộc sống.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đảng uỷ Học viện Quân y. Nghị quyết số 51-NQ/ĐU về “Lãnh đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, học viên, sinh viên trong Học viện Quân y giai đoạn 2015 - 2020”. 2015.
2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Chỉ thị số 89/CT-BQP về “Một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường quân đội”. 2016.
3. Học viện Quân y. Kế hoạch số 849/KH-HVQY về “Thi đánh giá năng lực tiếng Anh của học viên bác sĩ đa khoa quân sự khoá 54”. 2021.
4. Bộ Quốc phòng. “Chương trình khung giáo dục đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BQP ngày 04/1/2021 của Bộ trưởng BQP)”. 2021.
5. Cục Gìn giữ Hoà Bình Việt Nam. “Kế hoạch huấn luyện tổng thể Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 4 tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc”. 2020.
6. Khoa Ngoại ngữ. Báo cáo số 50/BC-K84 về “Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021”. 2021.
7. Học viện Quân y. Quyết định số 4704/QĐ-HVQY về “Thành lập Ban chỉ đạo, Ban đề thi, Ban hỏi thi, Ban coi thi, Tổ phục vụ Hội đồng thi đánh giá năng lực tiếng Anh cho cán bộ nguồn phát triển giảng viên năm 2020”. 2020.
8. Nguyễn Thị Tuyết Mai. “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ trong lĩnh vực y học quân sự đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”. Tham luận kỷ yếu Hội nghị triển khai kế hoạch thực hiện đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030 trong quân đội”, Cục Nhà trường, Bộ Tổng tham mưu. 2020.
9. Đảng uỷ Học viện Quân y. Nghị quyết số 192-NQ/ĐU về “Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021”. 2021.
10. Garrison, R. and Kanuka, H. Blended learning: Uncovering its transformative potential in higher education. *Internet and Higher Education* 2006; 7:95-105; Graham, C.R. Blended Learning systems: Definition, current trends, and future directions. In Curtis J. Bonk and Charles R. Graham. *The Handbook of blended learning: Global perspectives. Local Designs*. San Francisco: Pfeiffer 2004:1-4.
11. Nguyễn Thị Tuyết Mai. Nghiên cứu tính hiệu quả của việc sử dụng portfolio (Bộ sưu tập tài liệu học hay hồ sơ học tập) nhằm phát triển tính tự học ngoại ngữ của sinh viên Học viện Quân y. Đề tài Nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở HVQY. 2021.
12. Nguyễn Thu Hạnh. Xây dựng môi trường thực hành tiếng Anh thông qua các hoạt động ngoại khoá tiếng Anh tại các học viện, nhà trường trong quân đội. Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Tổng Tham mưu, Cục Nhà trường. 2019.